

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST  
Ngày 13-8-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- + *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đồng.
- + *Hội thẩm Tòa án nhân dân:* Ông Thái Quang Định và ông Phan Tuấn Anh
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Mạnh Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2021/TLST- HS ngày 19 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quảng Văn C, tên gọi khác: (Không có); sinh ngày 10 tháng 8 năm 1997 tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quảng Văn D, sinh năm: 1971 và bà Lý Thị B sinh năm: 1973; có vợ là Mòng Thị Đ, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16-4-2021 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo C:* Bà Dương Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

*Những người chứng kiến:*

1. Anh Phạm Anh Đ, sinh năm: 1989; nơi cư trú: tổ 31, khu P, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Vũ Đình G, sinh năm: 1965; nơi cư trú: tổ 9, khu L, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quàng Văn C nghiện chất ma túy, loại Heroin được khoảng 03 năm, đầu tháng 4 năm 2021, C đến thành phố Uông Bí làm thuê xây dựng tại khu đô thị C ở tổ 17, khu B, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Trong quá trình làm việc tại đây, C có quen và mua Heroine của một thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ vài lần để sử dụng. Buổi tối ngày 15/4/2021, người thanh niên này gọi điện hỏi C “có mua ma túy không”, C bảo “bán cho hai trăm”, người này bảo “đã lấy thì lấy nhiều vào để đỡ phải đi lại”, C bảo “không có tiền” thì người này bảo “cho nợ”, thấy người thanh niên nói vậy nên C bảo “cho mua tám trăm nghìn đồng”. Khoảng 5 giờ ngày 16/4/2021, người bán ma túy gọi điện cho C nói ma túy đang để trong vỏ bao thuốc lá Vinataba ở Trạm điện biến áp gần chỗ C ở khoảng 150m. C đi bộ ra trạm biến áp điện thì thấy một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba để ở dưới đất cạnh trạm điện. C nhặt vỏ bao thuốc lá lên cất vào túi quần phía trước bên phải rồi đi bộ về lán ở. Khi đi được khoảng 100m thì bị Công an phường Y, thành phố Uông Bí phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Chanh mặc một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba bên trong có 04 gói giấy nhỏ màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3, M4), bên trong mỗi gói giấy đều có chất bột màu trắng dạng cục. Ngoài ra còn tạm giữ của C gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng, vàng bên trong có lắp sim số 0563.353.124 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL vỏ màu đỏ, đen không lắp sim.

Tại bản Kết luận giám định số 747/KLGĐ ngày 20-4-2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,345 (không phẩy ba bốn năm) gam. Trong đó M1 là 0,111gam; M2 là 0,062 gam; M3 là 0,067 gam ; M4 là 0,105 gam.

Tại Cáo trạng số 72/CT - VKSUB ngày 19-7-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố Quàng Văn C về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, Quàng Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Những người chứng kiến anh Phạm Anh Đ, ông Vũ Đình G đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng cũng có lời khai thể hiện Công an phường Y trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang Quàng Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Người bào chữa của bị cáo Quang Văn C, bà Dương Thị H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh vắng mặt tại phiên tòa nhưng có luận cứ bảo vệ gửi Hội đồng xét xử có nội dung cơ bản: Bị cáo

Quàng Văn C là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, lần đầu phạm tội. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố đối với Quàng Văn C theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Quàng Văn C với mức hình phạt từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: 16-04-2021; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 747/KLGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật, hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn và 01 sim điện thoại số: 0563.353.124, sim đã qua sử dụng. Tịch thu nộp nhân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng vàng. Trả lại cho bị cáo một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đỏ đen, bên trong không lắp sim.

Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nên không tranh luận được với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về tài liệu chứng cứ trong hồ sơ; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và có đơn xin xét xử vắng, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về việc vắng mặt của bị cáo và Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt; Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo vắng mặt nhưng có Bản luận cứ bào chữa gửi Hội đồng xét xử

nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 và khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự.

**[3] Về việc định tội:** Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với đơn xin xét xử vắng mặt; phù hợp với lời khai xác nhận của những người chứng kiến và nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 16-4-2021, tại khu vực tổ 17, khu B, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Quảng Văn C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi cố ý tàng trữ trái phép 0,345 (không phải ba bốn năm) gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**[4] Về hình phạt:**

**[4.1] Hình phạt chính:** Bị cáo Quảng Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine có khối lượng 0,345g (Không phải ba ba bảy gam) tội danh và mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là từ 01 (Một) năm đến 05 (Năm) năm tù.

**Xét về nhân thân:** Bị cáo Quảng Văn C lần đầu phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

**Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội phù hợp với luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý được hội đồng xét xử chấp nhận nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

**Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo không có.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cai nghiện và sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

**[4.2] Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000<sup>d</sup> (Năm triệu đồng) đến 500.000.000<sup>d</sup> (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[5] Về xử lý vật chứng:**

- 01 (một) phong bì niêm phong số 747/KLGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật, hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn là chất Nhà nước cấm lưu hành bất hợp pháp nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) sim điện thoại số: 0563.353.124, sim đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, vàng thu giữ của bị cáo là chiếc điện thoại bị cáo gọi điện liên lạc để đi mua ma túy đây là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ đen, bên trong không lắp sim là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

#### **[6] Về các vấn đề khác:**

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Quàng Văn C, chưa rõ lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập.

**[7] Về án phí:** Bị cáo là người dân tộc thiểu số nhưng không cư trú trong khu vực thuộc danh sách thôn, bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**[8] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn C phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn C 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ: 16-04-2021.

#### **2. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 747/KLGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn và 01 sim điện thoại số: 0563.353.124, sim đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng vàng. Trả lại cho bị cáo một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ đen, bên trong không lắp sim.

*(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).*

### **3. Về án phí:**

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Quàng Văn C phải nộp 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

### **4. Quyền kháng cáo:**

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt bị cáo, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo.
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

#### **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Đồng**